

BIÊN BẢN THỐNG NHẤT NỘI DUNG GIẢNG DẠY VÀ HÌNH THỨC ĐÁNH GIÁ MÔN THÍ NGHIỆM HÓA VÔ CƠ

1. Thành phần tham dự: GV dạy môn TNHVC : C. Vân, C. Ngọc, C.Phương, T.Hòa, T.Phong, C.Sương

2. Thời gian: 12/8/2024

3. Địa điểm: online

4. Nội dung:

4.1. Phân bố thời gian môn học Thí nghiệm hóa vô cơ

BUỔI TN	BÀI THÍ NGHIỆM	THÍ NGHIỆM THỰC HIỆN
1.	Nội quy PTN	
	Bài 1: Một số kỹ thuật cơ bản trong thí nghiệm hóa vô cơ	
	Bài 2: Hydro	1; 2b
	Bài 8: Các nguyên tố nhóm VIA	1; 2b; 5; 9b,c,d; 10; 11; 12; 13
2.	Bài 3: Các nguyên tố phân nhóm IA	1; 2; 7
	Bài 4: Các nguyên tố phân nhóm IIA	1; 2; 3; 4; 6; 7; 8
3.	Bài 5: Các nguyên tố phân nhóm IIIA	2b; 4; 5; 6; 7; 8
	Bài 6: Các nguyên tố phân nhóm IVA	1; 2; 3 (bỏ thí nghiệm đốt P đỏ trong khí CO ₂ vì không có P đỏ); 6; 7; 9; 12; 16; 17; 18
4.	Bài 7: Các nguyên tố phân nhóm VA	1; 2; 3; 4; 5; 6; 7; 8; 10
	Bài 9: Các nguyên tố phân nhóm VIIA	1; 6 (bỏ 6d)
5.	Bài 10: Các nguyên tố phân nhóm VIB	3; 4; 6; 7; 8

BUỔI TN	BÀI THÍ NGHIỆM	THÍ NGHIỆM THỰC HIỆN
	Bài 11: Các nguyên tố phân nhóm VIIB	1; 2; 3; 5
6.	Bài 12: Các nguyên tố phân nhóm VIIIB	1; 2; 3; 4; 6; 7; 9; 10; 11; 12; 13; 14; 15
	Bài 13: Các nguyên tố phân nhóm IB	4; 8
	Bài 14: Các nguyên tố phân nhóm IIB	1; 3
	Thi kết thúc môn	Tất cả các thí nghiệm đã học từ buổi 1 đến buổi 5.

4.2. Hình thức thi:

- Thi thực hành + báo cáo.

SV bốc thăm chọn thí nghiệm

- Cấu trúc đề thi gồm 3 câu, trong đó có 1 câu phân nhóm chính + 2 câu phân nhóm phụ hoặc ngược lại.

Báo cáo bài thi trình bày theo mẫu sau



MẪU ĐỀ THI THỰC HÀNH HÓA VÔ CƠ

Thời gian: 45 phút

Họ và tên Mã số SV Lớp
SV

Thí nghiệm 1. Hoạt tính của hydro phân tử và hydro nguyên tử (3 điểm)

Tóm tắt các bước tiến hành	Hiện tượng (CLO2.2)	Phương trình phản ứng & giải thích (CLO1.1)
Hỗn hợp axit sunfuric 20 % + kali pemanganat 0,1 M được chia vào ba ống nghiệm.		

Ống thứ nhất được dùng làm ống chuẩn. Ống thứ hai được sục khí hydro. Ống thứ 3 được cho thêm kẽm.		
---	--	--

Thí nghiệm 2. Tính chất của ammoniac (3 điểm)

Tóm tắt các bước tiến hành	Hiện tượng (CLO2.2)	Phương trình phản ứng & giải thích (CLO1.1)
Lấy dung dịch amoniac 0,5 M cho vào bốn ống nghiệm. Ống thứ nhất được dùng làm ống chuẩn. Ống thứ ba thêm axit sunfuric 2 M Ống thứ tư được đun nhẹ.		

Thí nghiệm 3. Điều chế và tính chất của mangan (II) hydroxit (4 điểm)

Tóm tắt các bước tiến hành	Hiện tượng (CLO2.2)	Phương trình phản ứng & giải thích (CLO1.1)
Cho vào ba ống nghiệm, mỗi ống gồm mangan (II) sunfat 2M và natri hydroxit 2M. Thêm axit clohydric 2 M vào ống thứ nhất. Thêm natri hydroxit đậm đặc vào ống thứ hai. Thêm hydro peoxit 10 % vào ống thứ ba.		

4.4. Cách tính điểm môn học:

- Điểm thao tác: mỗi buổi 1 cột, điểm trung bình của 6 buổi chiếm 20% điểm môn học.
- Điểm báo cáo: mỗi buổi 1 cột, điểm trung bình của 6 buổi chiếm 30% điểm môn học.
- Điểm thi: 1 cột, chiếm 50% điểm môn học.

Chủ trì

Lê Thị Thanh Vân